

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính
trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông thuộc thẩm quyền quản lý của
Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3210/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 03 thủ tục hành chính lĩnh vực Thông tin và Truyền thông thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính này sau khi được Thủ tướng Chính phủ thông qua.

Điều 3. Giao Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *vl*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- UBND TP (1A);
- VP. UBND TP (2,3CG);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, MT. *lv*



Trần Việt Trường



Phụ lục

PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1287 /QĐ-UBND, ngày 10 tháng 6 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

I. Tên thủ tục hành chính: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

1. Nội dung rà soát, đơn giản:

Giảm thành phần hồ sơ "Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân; Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của cá nhân đại diện cho tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp quản lý điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp".

Lý do: Tăng cường khai thác cơ sở dữ liệu đã được chia sẻ, kết nối; số hóa hồ sơ, số hóa kết quả thủ tục hành chính, đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Kiến nghị thực thi:

Bãi bỏ thành phần hồ sơ tại điểm c khoản 1 Điều 35b Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 37 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ.

3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

Giúp tổ chức, cá nhân tiết kiệm được thời gian đi lại và chi phí thực hiện "Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân; Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của cá nhân đại diện cho tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp quản lý điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp". Cụ thể:

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 19.147.112 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 13.340.784 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 5.806.928 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30.3%.

II. Tên thủ tục hành chính: Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

1. Nội dung rà soát, đơn giản:

Giảm thành phần hồ sơ "Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm là cá nhân".

Lý do: Tăng cường khai thác cơ sở dữ liệu đã được chia sẻ, kết nối; số hóa hồ sơ, số hóa kết quả thủ tục hành chính, đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Kiến nghị thực thi:

Kiến nghị bãi bỏ thành phần hồ sơ tại điểm b khoản 1 Điều 35d Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ.

3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

Giúp tổ chức, cá nhân tiết kiệm được thời gian đi lại và chi phí thực hiện "Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm là cá nhân". Cụ thể:

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 1.689.504 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 664.752 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1.024.752 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 60.654%.

III. Tên thủ tục hành chính: Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

1. Nội dung rà soát, đơn giản:

Giảm thành phần hồ sơ "Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm là cá nhân".

Lý do: Tăng cường khai thác cơ sở dữ liệu đã được chia sẻ, kết nối; số hóa hồ sơ, số hóa kết quả thủ tục hành chính, đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Kiến nghị thực thi:

Kiến nghị bãi bỏ thành phần hồ sơ tại điểm b khoản 1 Điều 35d Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ.

3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa:

Giúp tổ chức, cá nhân tiết kiệm được thời gian đi lại và chi phí thực hiện "Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm là cá nhân". Cụ thể:

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 563.168 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 221.584 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 341.584 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 60.654%.